TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG
Bản án số: **29**/2018/DS-ST
Ngày: 26-6-2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước.

2. Ông Phan Văn Tạo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Phước Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng *tham gia phiên tòa*: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 188/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số A, L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Hồ Thị Bích Đ, sinh năm 1978 (có mặt).

Theo văn bản ủy quyền ngày 26/6/2018.

Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh X Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số E, đường L, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông Thạch Ph (vắng mặt);

Địa chỉ: Số I, đường T, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị S (vắng mặt).

Địa chỉ: Số I, đường T, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/10/2017 của nguyên đơn Ngân hàng N cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Hồ Thị Bích Đ trình bày:

Vào ngày 04 tháng 5 năm 2016, ông Thạch Ph có vay của Ngân hàng N chi nhánh X Sóc Trăng số tiền là 150.000.000đồng, theo hợp đồng tín dụng số 7611LAV201600265/HĐTD ngày 04 tháng 5 năm 2016, lãi suất 10%/năm, lãi suất nợ quá hạn 150%/ lãi suất cho vay đã thỏa thuận, mục đích: mua vật dụng sinh hoạt gia đình và sửa chữa nhà; thời hạn cho vay 60 tháng; định kỳ trả lãi hàng tháng.

Khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 7611LAV201600265/HĐTD ngày 04 tháng 5 năm 2016 được bảo đảm bằng tài sản là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 263704, thửa đất số 86, tờ bản đồ số 20, diện tích 236,1m^2, do Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố S), tỉnh Sóc Trăng cấp cho hộ bà Đinh Thị S ngày 01/7/2004 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 135 ngày 04/5/2016.

Trong quá trình vay ông Thạch Ph không trả lãi, vốn theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Nay Ngân hàng N yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc ông Thạch Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N tổng số tiền vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 26/6/2018 là 182.993.750đồng, trong đó số tiền vốn gốc là 150.000.000đồng, số tiền lãi trong hạn là 32.666.667đồng, số tiền lãi quá hạn là 327.083đồng cùng với các chi phí và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Thạch Ph không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp trên để Ngân hàng thu hồi nợ.

Đối với bị đơn ông Thạch Ph: Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho ông Ph biết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng ông Ph không có văn bản trả lời cho Tòa án biết. Đồng thời bị đơn ông Ph cũng không cung cấp chứng cứ và không tham gia phiên hòa giải, phiên tòa theo Giấy triệu tập của Tòa án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị S: Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho bà S biết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà S không có văn bản trả lời cho Tòa án biết. Đồng thời bà S cũng không cung cấp chứng cứ và không tham gia phiên hòa giải, phiên tòa theo Giấy triệu tập của Tòa án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì Thẩm phán xác định về thẩm quyền, quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định của pháp luật và thời hạn gửi hồ sơ cho Viện

kiểm sát cũng đảm bảo. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký cũng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 68, 70, 71, 234 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đối với bị đơn là ông Thạch Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị S đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Thạch Ph, bà Đinh Thị S.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Tại hồ sơ và các tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp thì vào ngày 04/5/2016 giữa Ngân hàng N chi nhánh X Sóc Trăng với bên vay là ông Thạch Ph có ký Hợp đồng tín dụng số 7611LAV201600265/HĐTD để vay số tiền là 150.000.000 đồng, lãi suất 10%/năm, lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất cho vay đã thỏa thuận, mục đích: mua vật dụng sinh hoạt gia đình và sửa chữa nhà; thời hạn cho vay 60 tháng; định kỳ trả lãi hàng tháng. Sau khi vay do khó khăn về kinh tế nên đến nay ông Thạch Ph chưa trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi theo hợp đồng đã thỏa thuận.

Như vậy trên thực tế giữa Ngân hàng N chi nhánh X Sóc Trăng với ông Thạch Ph có giao kết hợp đồng tín dụng vay số tiền là 150.000.000 đồng, các bên tiến hành giao kết trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung của Hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hợp đồng tín dụng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Tuy nhiên, sau khi vay ông Thạch Ph không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo đúng cam kết.

Hiện nay ông Thạch Ph còn nợ Ngân hàng N chi nhánh X Sóc Trăng số tiền vốn gốc và tiền lãi là 182.993.750đồng, trong đó số tiền vốn gốc là 150.000.000đồng, số tiền lãi trong hạn là 32.666.667đồng, số tiền lãi quá hạn là 327.083đồng. Xét thấy ông Thạch Ph đã nhận tiền vốn vay của Ngân hàng số tiền là 150.000.000 đồng nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi theo thỏa thuận, tính đến nay ông Thạch Ph chưa trả tiền vốn, lãi cho Ngân hàng là vi phạm vào Điều 3 và khoản 2 Điều 8 của hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Vì vậy, cần buộc ông Thạch Ph phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay 150.000.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Ngân hàng N chi nhánh X Sóc Trăng yêu cầu tính lãi suất trong hạn 10,0%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay đã thỏa

thuận. Xét thấy, mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập Hợp đồng là 10,0%/năm là phù hợp với quy định của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Thạch Ph không có ý kiến gì đối với lãi suất và thời gian tính lãi nêu trên nên yêu cầu tính tiền lãi của nguyên đơn là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cụ thể tiền lãi tính đến hết ngày 26/6/2018 là 32.993.750 đồng, tiền lãi trong hạn là 32.666.667đồng, số tiền lãi quá hạn là 327.083đồng.

Như vậy, tổng số tiền vốn và tiền lãi vay mà ông Thạch Ph phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N là 182.993.750đồng, trong đó số tiền vốn gốc là 150.000.000đồng, số tiền lãi trong hạn là 32.666.667đồng, số tiền lãi quá hạn là 327.083đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ những phân tích, nhận định trên nên đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí. Ông Thạch Ph phải chịu án phí số tiền 9.149.687đồng.

[5] Về chi phí xem xét, thẩm định: Số tiền là 950.000 đồng bị đơn ông Thạch Ph phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng N.

2. Buộc ông Thạch Ph có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N tổng số tiền vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 26/6/2018 là 182.993.750đồng, trong đó số tiền vốn gốc là 150.000.000đồng, số tiền lãi trong hạn là 32.666.667đồng, số tiền lãi quá hạn là 327.083đồng.

Kể từ ngày 27/6/2018 ông Thạch Ph còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Thạch Ph phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng N cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng N.

Khi án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Thạch Ph không thanh toán số tiền trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 135 ngày 04/5/2016 và tài sản gắn liền trên đất theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 09/02/2018. Cụ thể như sau:

Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 263704, thửa đất số 86, tờ bản đồ số 20, diện tích 236,1m^2, do Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố Sóc Trăng), tỉnh Sóc Trăng cấp cho hộ bà Đinh Thị S ngày 01/7/2004 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 135 ngày 04/5/2016 có tứ cận như sau:

- Phía Đông: Giáp đất thuộc quyền sử dụng của ông Danh Th, có số đo: 21m.

- Phía Tây: Giáp đất thuộc quyền sử dụng của bà Dương Thị Thanh T, có số đo: 23,03m.

- Phía Nam: Giáp hẻm K, đường T, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng có số đo: 9,51m.

- Phía Bắc: Giáp đất thuộc quyền sử dụng của ông Danh S, có số đo: 7,85m + 02m + 3,77m = 13,62m^2.

Phần đất có diện tích 236,1m^2.

Tài sản trên đất là căn nhà cấp 04, vách tường gạch, nền lát gạch men, mái lợp tole.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Thạch Ph phải chịu số tiền 9.149.687đồng.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.752.000đồng theo biên lai thu số 0008453 ngày 23/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định: Số tiền là 950.000 đồng bị đơn ông Thạch Ph phải chịu, do Ngân hàng N đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định theo phiếu thu số 153 ngày 15/12/2017 nên ông Thạch Ph phải có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền là 950.000 đồng cho Ngân hàng N.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Thi hành án DS - TPST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Thanh Loan